

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2018/HSST**
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Ngô Văn Thi;**

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Huỳnh Minh Nhựt** – Thư ký tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Hứa Thoại Khương** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 2 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú; Tòa án đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Vũ L, sinh năm 1985; Cư trú tại: Ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2017 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa; cha: Đoàn Văn Thắng; mẹ: Trình Thị Kim Xuân; vợ: Lưu Thị Hiền; có 02, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2016.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Trần Văn N, sinh năm 1969; Cư trú: Ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Trình Minh T, sinh năm 1980; Cư trú: Ấp Tân Khánh, thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Có mặt

Mai Văn B, sinh năm 1961; Cư trú: Ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Có đơn xin vắng mặt

Nguyễn Tấn H, sinh năm 1982; Cư trú: Ấp Tân Bình, thị trấn Long Bình,

huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Trần Ngọc M, sinh năm 1985; Cư trú: Ấp Tân Khánh, thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Hà Thị Kim Ng, sinh năm 1988; Cư trú: Ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Phạm Thị Bích N, sinh năm 1978; Cư trú: Ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Ngô Thanh H, sinh năm 1964; Cư trú: Ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Có mặt

Nguyễn Văn P, sinh năm 1986; Cư trú: Ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Vắng

Phan Ngọc T, sinh năm 1958; G đ Bảo hiểm xã hội huyện An Phú, tỉnh An Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/9/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú nhận được Công văn số 990 ngày 22/9/2016, của Ủy ban nhân dân huyện An Phú về việc kiến nghị khởi tố đối với Đoàn Vũ L có hành vi chiếm dụng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của cán bộ công chức, viên chức Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Qua điều tra xác định:

Từ tháng 10/2010 đến tháng 9/2015, Đoàn Vũ L được phân công làm kế toán ngân sách xã Khánh Bình. Nhiệm vụ lập bảng lương, chứng từ thanh quyết toán ngân sách của xã, trong đó có phần trích tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế từ lương của cán bộ, công chức, viên chức để nộp cho Bảo hiểm xã hội huyện qua Ngân hàng và Kho bạc huyện hàng tháng theo quy định. Từ tháng 10/2010 đến tháng 7/2013, L đã thu tiền của cán bộ, công chức gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc của cán bộ chuyên trách và tiền bảo hiểm xã hội tự nguyện của cán bộ không chuyên trách, tiền bảo hiểm y tế bắt buộc của cán bộ không chuyên trách số tiền 148.201.140 đồng và truy thu tiền bảo hiểm tự nguyện cán bộ không chuyên trách từ tháng 01/2010 đến tháng 9/2010 số tiền 4.239.000 đồng. Tổng số tiền L thu 152.440.140 đồng, nhưng từ tháng 10/2010 đến tháng 7/2013 L chỉ nộp số tiền 34.971.000 đồng cho Bảo hiểm xã hội huyện, còn nợ lại số tiền 117.469.000 đồng. Đến tháng 9/2013 L đem nộp thêm số tiền 13.100.000 đồng đã thu trước đó cho cơ quan bảo hiểm giữ lại số tiền 104.369.140 đồng chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

Từ tháng 10/2010 đến tháng 12/2010:

Đối với bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc cán bộ công chức chuyên trách trích thu trên bảng lương số tiền 8.351.675 đồng, nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện cán bộ không chuyên trách thu trực tiếp cá nhân số tiền 1.485.000 đồng, nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2011:

Đối với bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc cán bộ công chức chuyên trách, trích thu trên bảng lương số tiền 35.984.452 đồng nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện cán bộ không chuyên trách, thu trực tiếp cá nhân số tiền 7.416.000 đồng nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Từ tháng 01/2012 đến tháng 12/2012:

Đối với bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc cán bộ công chức chuyên trách, trích thu trên bảng lương số tiền 48.261.562 đồng, nộp cho cơ quan bảo hiểm số tiền 22.851.000 đồng, giữ lại số tiền 25.410.562 đồng chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện cán bộ không chuyên trách, thu trực tiếp cá nhân số tiền 9.760.000 đồng nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Từ tháng 01/2013 đến tháng 7/2013:

Đối với bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc cán bộ công chức chuyên trách, trích thu trên bảng lương số tiền 30.922.451 đồng, nộp cho cơ quan bảo hiểm số tiền 12.120.000 đồng, giữ lại số tiền 18.802.451 đồng chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện cán bộ không chuyên trách, thu trực tiếp cá nhân số tiền 6.020.000 đồng nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra L còn truy thu tiền bảo hiểm xã hội tự nguyện cán bộ không chuyên trách từ tháng 01 đến tháng 9/2010 số tiền 4.239.000 đồng nhưng không nộp cho cơ quan bảo hiểm giữ lại chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Đến tháng 9/2013, L đem nộp số tiền 13.100.000 đồng cho cơ quan bảo hiểm mà L đã thu tiền bảo hiểm của cán bộ, công chức xã Khánh Bình từ tháng 01/2010 đến tháng 7/2013.

Trong quá trình điều tra Đoàn Vũ L khai phù hợp với số tiền đối chiếu trên, đồng thời thừa nhận đã giữ lại số tiền bảo hiểm của cá nhân cán bộ công chức, viên

chức Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình số tiền 104.369.140 đồng để tiêu xài cá nhân. L đã nộp khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt.

Bản cáo trạng số 55/VKS-HS.TA ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Đoàn Vũ L về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo điểm c, đ khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã công bố.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa ông T, ông H, ông Th hoàn toàn phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, đ khoản 2 Điều 280; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Đoàn Vũ L, mức án từ 2 năm đến 3 năm tù, về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ liên quan đến công việc kế toán, công tác tài chính từ 02 năm đến 03 năm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối lỗi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về phụ giúp gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai và ý kiến trong hồ sơ. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh

hưởng đến việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Vũ L khai nhận được phân công làm kế toán ngân sách xã Khánh Bình. Nhiệm vụ lập bảng lương, chứng từ thanh quyết toán ngân sách của xã, trong đó có phần trích tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế từ lương của cán bộ, công chức, viên chức để nộp cho Bảo hiểm xã hội huyện qua Ngân hàng và Kho bạc huyện hàng tháng theo quy định. Sau khi thu tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của cán bộ, công chức và nhân viên không chuyên trách trong đơn vị, bị cáo đã không nộp hoặc nộp không đầy đủ cho cơ quan bảo hiểm mà giữ lại để tiêu xài cá nhân số tiền 104.369.140 đồng.

Sau khi có kết luận thanh tra bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả 128.982.478 đồng, tuy nhiên sau khi đối chiếu lại bị cáo chỉ chiếm đoạt số tiền là 104.369.140 đồng nên bị cáo đã nộp dư số tiền là 11.463.335 đồng, tại phần xét hỏi và tranh luận tại tòa ông Phan Ngọc Th, Giám đốc bảo hiểm xã hội huyện An Phú đồng ý giao trả lại cho bị cáo số tiền đã nộp dư.

[3] Về lượng hình: Trong thời gian qua Đảng và Nhà nước ta quyết tâm đẩy lùi tệ nạn tham nhũng trong các cơ quan tổ chức Nhà nước mình chứng là các vụ đại án tham nhũng về kinh tế đã và đang được đưa ra xét xử. Trên địa bàn huyện An Phú nói riêng trong thời gian qua đã xảy ra nhiều vụ án mà các bị cáo là những cán bộ, công chức đã lợi dụng sự thiếu kiểm tra trong công tác bảo hiểm xã hội rồi từ đó chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân, làm ảnh hưởng đến uy tín, gây mất đoàn kết nội bộ và lòng tin của quần chúng nhân dân.

Bị cáo Đoàn Vũ L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tiền bảo hiểm xã hội là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, bị cáo lợi dụng chức vụ quyền hạn được phân công để thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt nhiều lần với số tiền là 104.369.140 đồng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Từ những căn cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa đã đủ căn cứ cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo Đoàn Vũ L phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội nhiều lần, số tiền chiếm đoạt trên năm mươi triệu đồng là có căn cứ, đúng người đúng tội; điều luật và khung hình phạt được quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 355 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 thì mức tiền phạm pháp có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên, nên bị cáo không được xem xét áp dụng có lợi trong trường hợp này.

[5] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhìn nhận hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo không tiền án tiền sự, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, quá trình công tác cống hiến nhiều cho đơn vị xã Khánh Bình, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2016, từ lúc công tác đến nay được nhiều

giấy khen của lãnh đạo huyện An Phú, ông bà ngoại là người có công với cách mạng nên hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết trên và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ khoản 4, Điều 4 Luật phòng, chống tham nhũng 2005 và sửa đổi bổ sung năm 2007, năm 2012 có quy định “Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát hiện, tích cực hạn chế thiệt hại do hành vi trái pháp luật của mình gây ra, *tự giác nộp lại tài sản tham nhũng thì có thể được xem xét giảm nhẹ hình thức kỷ luật, giảm nhẹ hình phạt hoặc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật*”.

[6] Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 2 năm đến 3 năm tù đối với Đoàn Vũ L là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về các cá nhân có liên quan đến sai phạm:

Đối với ông Trần Văn N, Mai Văn B và ông Trình Minh T với vai trò là Chủ tịch xã đã không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, đó là buông lỏng trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, thiếu kiểm tra, giám sát đối với cấp dưới trong quá trình thực thi công vụ để khi tiến hành thanh tra, kiểm tra mới phát hiện sai phạm. Tuy không truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng cũng đề nghị UBND huyện An Phú nghiêm túc kiểm điểm và có hình thức xử lý sai phạm ông N, ông B, ông T theo quy định.

Đối với ông Phan Ngọc Th (Giám đốc bảo hiểm xã hội huyện An Phú) đã không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao đó là buông lỏng trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, thiếu chỉ đạo cho cấp dưới trong công tác kiểm tra, đối chiếu với các đơn vị thụ hưởng ngân sách và có nghĩa vụ nộp lại quỹ bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện, dẫn đến sự việc sai phạm diễn ra từ năm 2012 đến tháng 7/2013 mà đến khi thanh tra, kiểm tra năm 2016 mới phát hiện. Do đó, đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang và UBND huyện An Phú nghiêm túc kiểm điểm tập thể và các cá nhân có liên quan và có các hình thức xử lý sai phạm theo quy định.

Đối với Phạm Thị Bích N, đã chi sai mục đích sử dụng trong quản lý thu chi ngân sách nên đề nghị cơ quan có thẩm quyền có hình thức xử lý đối với N. Tại phiên tòa hôm nay bà N vắng mặt nên đề nghị UBND xã Khánh Bình xuất ngân sách trả lại cho Phan Thị Bích N số tiền 24.872.000 đồng mà N đã nộp cho bảo hiểm huyện (do số tiền này N không chiếm dụng mà chỉ cho hoạt động thường xuyên của UBND xã Khánh Bình).

[8] Về dân sự: Ông Phan Ngọc Th, Giám đốc bảo hiểm xã hội huyện An Phú đồng ý trả lại tiền bị cáo L đã nộp khắc phục dư là 11.463.335 đồng.

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con bị cáo còn nhỏ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, đ khoản 2; khoản 5 Điều 280 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Căn cứ các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4, Điều 4 Luật phòng, chống tham nhũng 2005 và sửa đổi bổ sung năm 2007, năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đoàn Vũ L** phạm tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đoàn Vũ L 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt tạm giam (ngày 03 tháng 4 năm 2017).

Cấm bị cáo Đoàn Vũ L đảm nhiệm chức vụ liên quan đến kế toán, công tác tài chính trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về dân sự:

Công nhận sự tự nguyện Ông Phan Ngọc T, Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện An Phú, đồng ý trả lại tiền bị cáo L đã nộp khắc phục dư là 11.463.335 đồng. (Thời gian thực hiện, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí:

Buộc bị cáo Đoàn Vũ L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với trường hợp Bảo hiểm xã hội trả lại tiền bị cáo đã nộp khắc phục dư thì không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo điểm f, Khoản 1, Điều 11, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm; riêng đối người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi